

## BÁO CÁO

### Tình hình và kết quả thực hiện công tác đào tạo nghề lao động nông thôn trên địa bàn huyện Sơn Tây năm 2024

Thực hiện Công văn 5290/SNNPTNT-PQT ngày 13/11/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi về việc báo cáo kết quả thực hiện công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn năm 2024, Ủy ban nhân dân huyện Sơn Tây báo cáo kết quả thực hiện, cụ thể như sau:

#### I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

##### 1. Đặc điểm tình hình chung

Sơn Tây là huyện miền núi nghèo, nằm về phía Tây của tỉnh Quảng Ngãi, cách trung tâm tỉnh lỵ trên 80km. Tiếp giáp, phía Tây và Tây Nam giáp huyện Konplong (Kon Tum); phía Đông và Đông Nam giáp huyện Sơn Hà; phía Bắc giáp huyện Trà My (Quảng Nam) và huyện Trà Bồng, với tổng diện tích tự nhiên là 38.563,87 ha. Hiện nay trên địa bàn huyện có 9 xã, 35 thôn, trong đó có 33 thôn đặc biệt khó khăn; Dân số cuối năm 2024 là 22.536 khẩu, hơn 90% dân số là người đồng bào dân tộc thiểu số; Hộ nghèo, cận nghèo cuối năm 2024 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025, có 1.335 hộ nghèo, tỷ lệ 22,25% và 382 hộ cận nghèo, tỷ lệ 6,37%.

##### 2. Thực trạng về tình hình lao động nông thôn trên địa bàn huyện

Toàn huyện có 5.999 hộ, với 22.536 nhân khẩu, trong đó số người trong độ tuổi lao động 15.184 người, chiếm tỷ lệ 67,38% tổng dân số toàn huyện; Số người trong độ tuổi từ 18-35 tuổi 4.318 người, trong đó nam 2.214 người, nữ 2.104 người; Số người có việc làm 12.836 người (*chủ yếu làm việc trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp*), số người không tham gia hoạt động kinh tế 2.251 người (*học sinh, người khuyết tật, hưu trí...*), số người chưa có việc làm hoặc việc làm không ổn định 97 người.

#### II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÔNG TÁC ĐÀO TẠO NGHỀ VÀ GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN

##### 1. Công tác triển khai các văn bản của Trung ương, tỉnh về công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn

Thực hiện Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 và Thông tư 152/2016/TT-BTC ngày 17/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định về quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03

tháng và các văn bản<sup>1</sup> của Tỉnh về đào tạo nghề, Huyện ủy, UBND huyện Sơn Tây ban hành các văn bản<sup>2</sup> để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương, nghiên cứu, quán triệt tổ chức thực hiện.

### **III. Tình hình, kết quả thực hiện trong năm 2024**

#### **1. Tình hình, kết quả thực hiện công tác đào tạo nghề lao động nông thôn trên địa bàn huyện**

##### **a) Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn**

Thường xuyên chỉ đạo Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao huyện phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan, các xã và đề nghị các tổ chức CT-XH tuyên truyền về Chỉ thị số 19, Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về đào tạo nghề cho lao động nông thôn bằng nhiều hình thức như: Loa Đài truyền thanh huyện, xã; các buổi họp ở khu dân cư, thôn, họp giao ban đầu tuần ở xã, thông qua các buổi tập huấn...; Qua đó, giúp nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và Nhân dân trong huyện về tầm quan trọng và ý nghĩa của chính sách đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Bên cạnh đó, hàng năm UBND huyện phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh tổ chức Sàn giao dịch việc làm và Hội nghị triển khai các chủ trương, chính sách pháp luật về đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến các thành viên Ban Chỉ đạo huyện, xã.

<sup>1</sup> Quyết định số 490/QĐ-UBND ngày 29/3/2018; Quyết định số 918/QĐ-UBND ngày 28/6/2019; Quyết định số 712/QĐ-UBND ngày 22/5/2019; Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 08/10/2019; Quyết định số 238/QĐ-UBND ngày 27/2/2019 về việc phê duyệt danh mục nghề, định mức chi phí đào tạo đối với từng nghề trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; Kế hoạch số 303-KH/TU ngày 29/8/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư; Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 23/10/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 303-KH/TU ngày 29/8/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư; Kế hoạch số 209-KH/TU ngày 27/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

<sup>2</sup> Kế hoạch số 163-KH/HU ngày 08/10/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy Sơn Tây về thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 29/10/2024 của UBND huyện Sơn Tây về thực hiện Kế hoạch số 163-KH/HU ngày 08/10/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 30/01/2024 của UBND huyện Sơn Tây về thực hiện Dự án 4: - Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Sơn Tây năm 2024; Công văn số 57/UBND ngày 08/01/2024 của UBND huyện Sơn Tây về việc rà soát, đăng ký nhu cầu đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng cho người lao động năm 2024; Công văn số 2501/UBND ngày 17/9/2024 của UBND huyện Sơn Tây về việc tổ chức tuyên truyền về Chính sách đào tạo nghề, giải quyết việc làm, cho vay ưu đãi đối với người chấp hành xong án phạt tù năm 2024 trên địa bàn huyện...

Ngoài ra, còn tổ chức tuyên truyền về nhu cầu lao động bằng hình thức tổ chức thi tìm hiểu về giáo dục nghề nghiệp tại 09 xã và tại huyện; mở 01 lớp tập huấn nâng cao năng lực cho các tuyên truyền viên pháp luật cấp xã.

#### **b) Hệ thống các cơ sở đào tạo nghề**

Trên địa bàn huyện không có cơ sở đào tạo nghề.

#### **c) Công tác kiểm tra, giám sát việc đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn.**

UBND huyện giao cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với UBND các xã và các cơ sở đủ điều kiện đào tạo nghề thực hiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện.

Hàng năm, UBND huyện kiểm tra, giám sát việc đào tạo nghề thông qua kiểm tra việc dạy và học tại các ngày học của lớp và giám sát kết quả đào tạo thông qua giám sát Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo hàng năm trên địa bàn huyện.

#### **d) Kết quả đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn so với kế hoạch đề ra đối với trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng**

##### **\* Năm 2022:**

- Từ nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững đã mở 04 lớp đào tạo nghề chăn nuôi gia súc, gia cầm dưới 03 tháng, cho 80 lao động (*hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và người dân sống trên địa bàn huyện nghèo*), đã bế giảng cấp chứng chỉ cho học viên.

- Từ nguồn Chương trình MTQG KT-XH miền núi, mở 05 lớp đào tạo nghề chăn nuôi gia súc gia, cầm dưới 03 tháng cho 87 lao động (*hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và người dân sống trên địa bàn huyện nghèo*), đã bế giảng cấp chứng chỉ cho học viên.

- Nguồn CTMTQG nông thôn mới, chưa có nguồn nên không mở lớp.

Ngoài ra, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Trường Cao đẳng Cơ giới mở 03 lớp đào tạo nghề vận hành máy nông nghiệp cho 95 lao động (*hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và người dân sống trên địa bàn huyện nghèo*), đã bế giảng và cấp chứng chỉ cho học viên.

##### **\* Năm 2023:**

- Nguồn CTMTQG giảm nghèo bền vững, mở 12 lớp đào tạo nghề chăn nuôi gia súc gia cầm dưới 03 tháng, cho 232 lao động (*hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và người dân sống trên địa bàn huyện nghèo*), đã bế giảng cấp chứng chỉ cho học viên.

- Nguồn CTMTQG KT-XH miền núi, mở 5 lớp đào tạo nghề chăn nuôi gia súc, gia cầm dưới 03 tháng cho 100 lao động (*hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và người dân sống trên địa bàn huyện nghèo*), đã bế giảng cấp chứng chỉ cho học viên.

- Nguồn CTMTQG Nông thôn mới, chưa có nguồn nên không mở lớp.

Ngoài ra, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Trường Cao đẳng Cơ giới mở 03 lớp đào tạo nghề vận hành máy nông nghiệp cho 105 lao động (*hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và người dân sống trên địa bàn huyện nghèo*), khai giảng trong tháng 10, đang dạy chưa cấp chứng chỉ cho học viên.

**\* Năm 2024:**

- Nguồn CTMTQG giảm nghèo bền vững, mở 20 lớp đào tạo nghề chăn nuôi gia súc gia cầm dưới 03 tháng, cho 395 lao động (*hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và người dân sống trên địa bàn huyện nghèo*), đã bế giảng cấp chứng chỉ cho học viên trong tháng 11/2024.

- Nguồn CTMTQG KT-XH miền núi, không mở lớp vì không có nguồn kinh phí.

- Nguồn CTMTQG Nông thôn mới, chưa có nguồn nên không mở lớp.

**2. Kết quả đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho lao động nông thôn**

- Năm 2024 đã mở 20 lớp đào tạo nghề (395 học viên) dưới 03 tháng cho lao động là hộ nghèo, hộ cận nghèo, nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo đến cuối năm 2024 lên 14,5% (1.988 người), vượt chỉ tiêu giao trong năm 2024 (11%); có 15 lao động được tư vấn, làm hồ sơ tham gia làm việc ở nước ngoài, kết quả có khoảng 420 lao động có việc làm tăng thêm; lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trong năm là 04 lao động; lao động đi làm việc tại các khu công nghiệp trong và ngoài tỉnh 1230 lao động.

- Thông qua việc đào tạo nghề chăn nuôi gia súc, gia cầm cho lao động, để liên kết với các hợp tác xã chăn nuôi hỗ trợ con giống cho các hộ có người lao động đã tham gia qua lớp đào tạo nghề, giải quyết việc làm tại chỗ cho người lao động sau đào tạo.

- Kết quả 100% học viên đăng ký tham gia học nghề đều đạt và được cấp chứng chỉ, không có học viên bỏ học.

- Phần lớn các lao động sau khi được đào tạo nghề chủ yếu tự chăn nuôi và liên kết với các hợp tác xã để cung cấp sản phẩm cho hợp tác xã.

**IV. Đánh giá chung**

**1. Đánh giá kết quả đạt được trong giải quyết việc làm, đào tạo nghề tại địa phương**

Trong thời gian qua công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm đã được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền; sự đồng thuận của cơ quan, ban ngành, Hội, đoàn thể, chính quyền địa phương và sự hưởng ứng của toàn thể Nhân dân trên địa bàn huyện đã tạo điều kiện thuận lợi để người dân có cơ hội tham gia học nghề giải quyết việc làm, tăng thu nhập.

Công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm đã tạo điều kiện cho người lao động có việc làm ổn định, tăng thu nhập, phát triển sản xuất; hạn chế các tệ nạn xã hội như rượu chè, trộm cắp, vi phạm pháp luật làm mất trật tự an ninh xã hội, mặt khác người lao động có cơ hội học tập, rèn luyện tác phong công nghiệp tại các công ty, doanh nghiệp, được giáo dục ý thức tổ chức kỷ luật trong lao động.

## **2. Những khó khăn, vướng mắc trong việc quản lý Nhà nước về lĩnh vực lao động, việc làm, đào tạo nghề; giải pháp thực hiện trong thời gian đến**

### **2.1. Khó khăn, vướng mắc**

- Qua rà soát số lượng lao động có nhu cầu học nghề quá ít, phân tán nhiều ngành nghề, điều này gây khó khăn trong việc tổ chức mở lớp dạy nghề cũng như mời các tổ chức, doanh nghiệp về tư vấn, giới thiệu việc làm tại địa phương.

- Một số lao động chưa quan tâm đến việc học nghề, cho rằng học nghề không xin được việc làm hoặc đi làm việc xa gia đình nên không tham gia học nghề, chưa có ý thức tự vươn lên thoát nghèo.

- Trong những năm gần đây, lao động trên địa bàn huyện tham gia làm việc tại khu công nghiệp Vsip, Tịnh Phong và khu Công nghiệp Quảng Phú... nên đa số người lao động sinh sống tại địa phương đã nâng cao được nhận thức và tự tìm kiếm việc làm thông qua các buổi tư vấn giới thiệu việc làm trên địa bàn huyện, từ đó đã tự tạo được việc làm cho bản thân, vì vậy lao động ít có nhu cầu học nghề nên việc tuyên truyền, vận động người lao động tham gia học nghề cũng gặp nhiều khó khăn.

- Định mức hỗ trợ trên ngày 30.000 đồng/học viên (*theo Thông tư số 152/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính*) so với mức sống hiện nay là quá thấp.

- Về định mức kinh tế - kỹ thuật về đào tạo nghề dưới 03 tháng định mức hỗ trợ chi phí đào tạo (*chẳng hạn như nghề chăn nuôi cho một người 1.809.000 đồng/khóa học là quá thấp (theo Quyết định số 490/QĐ-UBND ngày 29/3/2018 của UBND tỉnh)*).

### **2.2. Nguyên nhân**

- Một số Cấp ủy, chính quyền địa phương chưa có biện pháp chỉ đạo tích cực trong việc khảo sát nhu cầu học nghề để xây dựng kế hoạch cũng như tổ chức thực hiện nên dẫn đến tình trạng xây dựng kế hoạch đào tạo chưa sát với thực tế; Sự phối kết hợp của một số ban ngành, đoàn thể chưa chặt chẽ; Người lao động chưa nhận thức, đánh giá được vai trò của học nghề để tạo việc làm, nâng cao chất lượng cuộc sống.

- Công tác tuyên truyền, vận động, tư vấn chưa đúng mức, chưa thường xuyên; nội dung, hình thức tuyên truyền chưa đa dạng, phong phú, thiếu thông tin nên chưa tác động nhiều đến nhận thức của người dân về công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm.

### **2.3. Giải pháp thực hiện trong thời gian đến**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tư vấn học nghề và việc làm cho người lao động nông thôn; phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về dạy nghề nông thôn. Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và lao động nông thôn về vai trò của đào tạo nghề đối với việc làm, tăng thu nhập và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; các chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm. Phải xác định và đưa chỉ tiêu này vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

- Hằng năm tổ chức đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm các mô hình dạy nghề cho lao động nông thôn để công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn hiệu quả, thiết thực. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát, sơ kết, biểu dương mô hình, điển hình và nhân rộng kịp thời.

- Các cơ quan, đơn vị chủ động tham mưu xây dựng kế hoạch dạy nghề ngay từ đầu năm. Có sự phối hợp trong công tác triển khai đào tạo nghề; kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả, hiệu quả sau đào tạo nghề trên địa bàn. Chọn mô hình điểm để nhân rộng ra toàn huyện. Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề về số lượng, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đảm bảo đáp ứng các tiêu chí, các quy định của Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Tăng cường tổng hợp nhu cầu đào tạo các nghề thuộc nhóm nghề nông nghiệp, phi nông nghiệp; dự báo xu hướng chuyển dịch cơ cấu ngành nghề của lao động nông thôn trong nông nghiệp; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các lớp đào tạo nghề; thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát các mục tiêu đào tạo nghề đảm bảo các quy định và mục tiêu của Chương trình.

## **V. Kiến nghị đề xuất**

Kính đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh quan tâm đề nghị điều chỉnh nâng định mức hỗ trợ theo mức sống hiện hành tại Thông tư 152/2016/TT-BTC ngày 17/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định về quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng.

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả công tác đào tạo nghề lao động nông thôn trên địa bàn huyện Sơn Tây năm 2024, UBND huyện Sơn Tây kính báo cáo./.

### **Nơi nhận:**

- Sở NN&PTNT tỉnh;
- Sở LĐ-TB&XH tỉnh;
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN, hội đoàn thể huyện;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện;
- Phòng NN&PTNT huyện;
- UBND các xã;
- C, PCVP, TH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đinh Trường Giang**